

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 14 - 01 - 2025.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Toàn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hoàng Trung.

Bà Trần Thị Thu Thảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với:

* *Bị cáo:* **Đỗ Hữu L**, sinh ngày 22/9/2002, tại tỉnh Tiền Giang; trú tại: Tổ 17, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; căn cước công dân: 082202015333, cấp ngày 06/9/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc T; bị cáo chưa có vợ, con; anh chị em ruột có 02 người em; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Trường T, sinh ngày 16/9/2001.

Trú tại: ấp T xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Dương K, sinh ngày 24/01/2000.

Trú tại: số 156/5 Huỳnh Việt Thanh, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/7/2023, Đỗ Hữu L nhắn tin qua mạng xã hội Facebook hỏi thuê máy bàn DJ của Lê Trường T, sinh năm 2001, ĐKTT: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang để chơi nhạc. T báo giá thuê 08 giờ là 800.000 đồng, nếu thuê 01 ngày là 1.600.000 đồng/01 ngày, L đồng ý thuê 01 ngày và hẹn ngày 19/7/2023 sẽ đến khu vực trước trụ sở Công an xã Tân Hoà Thành thuộc ấp Tân Quới, xã Tân Hoà Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang để giao máy.

Khoảng 11 giờ ngày 19/7/2023, T đem máy bàn hiệu DJ ALL In One XDJ RX3 đến địa điểm trên giao cho L. Khi giao cả 02 không có làm hợp đồng giao nhận và không có nhận tiền cọc trước. Đến ngày 20/7/2023, T liên hệ với L để lấy lại máy trên thì L cho biết đã mang máy cầm cho Dương K, sinh năm 2000, ĐKTT: Số 156/5 Huỳnh Việt Thanh, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An với số tiền 25.000.000 đồng. Sau đó, T không liên lạc được với L nên đến Công an xã Tân Hoà Thành trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, Đỗ Hữu L khai nhận: Do thiếu tiền trả nợ người khác nên ngày 18/7/2023, L nảy sinh ý định thuê máy bàn DJ của T đem đi cầm kiếm tiền trả nợ, nên ngày 11/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước ra quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Hữu L về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 BLHS. Tuy nhiên, sau đó L thay đổi lời khai xác định rằng không có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước mà mục đích ban đầu thuê máy là để đi chơi nhạc nhưng sau đó do không có tiền trả nợ nên mới đem máy đi cầm cho người khác. Do đó, ngày 08/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Hữu L về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 503/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phước xác định giá trị của máy bàn DJ ALL In One XDJ RX3 trên là 45.600.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (Một) máy bàn DJ ALL In One XDJ RX3. Cơ quan điều tra không thu giữ được do sau khi thuê của Lê Trường T thì bị can đem đi cầm cho Dương K. Tuy nhiên, qua xác minh hiện Dương K không có mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không rõ.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Trường T yêu cầu bị can bồi thường số tiền 45.600.000 đồng. Bị cáo Đỗ Hữu L đồng ý nhưng chưa thực hiện bồi thường cho bị hại.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đỗ Hữu L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTP ngày 10/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Đỗ Hữu L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa,**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị, xử phạt bị cáo Đỗ Hữu L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Hữu L bồi thường số tiền 45.600.000 đồng cho bị hại Lê Trường T.

- Về vật chứng của vụ án:

01 (Một) máy bàn DJ ALL In One XDJ RX3. Cơ quan điều tra không thu giữ được do sau khi thuê của Lê Trường T thì bị cáo đem đi cầm cho Dương K. Tuy nhiên, qua xác minh hiện Dương K không có mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không rõ.

- Bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị hại Lê Trường T yêu cầu bị cáo Đỗ Hữu L bồi thường số tiền 45.600.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương K vắng mặt tại phiên tòa, nên không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy mình sai, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương K vắng mặt. Xét việc các đương sự vắng mặt không có yêu cầu về trách nhiệm dân

sự, đồng thời anh K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự trên.

[2]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Hữu L đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vào ngày 19/7/2024, tại khu vực trước trụ sở Công an xã Tân Hoà Thành thuộc ấp T xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo Đỗ Hữu L đã thuê máy bàn DJ ALL In One XDJ RX3 trị giá thành tiền là 45.600.000 đồng của bị hại Lê Trường T để chơi nhạc. Tuy nhiên, do thiếu nợ nhiều người không có tiền chi trả nên bị cáo đã nảy sinh ý định đem đi cầm máy trên cho người khác với giá 25.000.000 đồng để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3.2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Hữu L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Nhằm mục đích muốn có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân, ý thức lười lao động nhưng lại thích hưởng thụ. Thông qua việc thuê tài sản của bị hại, sau đó bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Với tình tiết nêu trên, Tòa án cân nhắc khi lượng hình để tuyên xử mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Xét cần thiết phải buộc bị cáo L chấp hành án tại nơi giam giữ một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Không có, nên không xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Anh T yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền 45.600.000 đồng. Yêu cầu của bị hại là có cơ sở và bị cáo đồng ý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí dân sự và hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên, về hình phạt đề nghị chưa tương xứng, nên không được chấp nhận. Các phần khác Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hữu L 01 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Đỗ Hữu L phải trả cho anh Lê Trường T 45.600.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo khoản 2 Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.280.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Đỗ Hữu L; bị hại anh Lê Trường T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Tân Phước;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước;
- Cơ quan THA HS huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS. H. Tân Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Toàn